

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2021/HS-ST

Ngày: 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hoàng

Bà Nguyễn Thị Rạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đính - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 185/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Mai Trung H, sinh năm 1998, tại Long An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp B1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn H1, sinh năm 1966 (sống) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968 (sống); Có 01 người anh sinh năm 1987; Bị cáo có vợ tên Lê Ngọc Q sinh năm 2000 và có 01 người con sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/12/2021 đến ngày 04/12/2021 tại xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Mai Văn H1, sinh năm 1966; có mặt.

2. Bà Lê Ngọc Q, sinh năm 2000; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/7/2021, Mai Trung H điện thoại di động hiệu Nokia cho một người tên Trung (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 200.000đồng tiền chất ma túy, Trung kêu H đến Cầu Cá thuộc ấp B1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L để nhận chất ma túy. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, H đi bộ đến Cầu Cá gặp T, T đưa cho H 01 bịch ny lon khép kín bên trong chứa chất ma túy và H trả tiền mua 01 bịch chất ma túy cho Trung số tiền là 300.000 đồng (gồm 02 card điện thoại di động giá tiền 100.000 đồng và số tiền 200.000 đồng). Sau khi mua chất ma túy xong, H cất giấu bịch chất ma túy vào bên trong túi quần sọt phía trước, bên p H1 rồi đi bộ về nhà ngụ tại ấp B1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L. H vào phòng ngủ định sử dụng chất ma túy thì chị Lê Ngọc Q (là vợ của H) phát hiện giật lấy bịch chất ma túy đem ra đưa cho bà Nguyễn Thị M (là mẹ ruột của H), bà Minh đưa bịch chất ma túy trên cho ông Mai Văn H1 (cha ruột của của H). Đến 11 giờ ngày 20/7/2021, ông H1 trình báo Công an xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để xử lý H theo quy định của pháp luật.

Vật chứng vụ án tạm giữ gồm: 01 túi nylon có rãnh viền xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy; 01 quần sọt màu đen; Riêng điện thoại di động Nokia, sau khi phát hiện vụ việc, Mai Trung H đã đập bể quảng mặt, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, kết quả không tìm được.

Tại Kết luận giám định số 66/2021/KLĐG ngày 28/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: “Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khép viền xanh, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5223 gam, loại: Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật sau giám định có khối lượng: 0,3977 gam, được đóng gói niêm phong”.

Tại bản cáo trạng số 189/CT-VKSĐH ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Mai Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Mai Trung H thừa nhận là người nghiện ma túy, có mua ma túy về sử dụng và hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đối với vật chứng là 01 cái quần sọt đen bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Người làm chứng ông Mai Văn H1 trình bày tại Tòa: Ông là cha ruột của bị cáo Mai Trung H, khoảng 10 giờ ngày 20/7/2021 khi vợ của H là Lê Ngọc Quý phát hiện H có giữ ma túy trong túi quần để sử dụng nên Quý giật đưa lại cho bà Nguyễn Thị Minh (là mẹ ruột bị cáo) và bà Minh đưa bịch ma túy cho

ông sau này ông báo Công an xã Đức Hòa Hạ lập biên bản. Nay ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị M trình bày tại Tòa: Bà là mẹ ruột của bị cáo H, khoảng 10 giờ ngày 20/7/2021 vợ của bị cáo H là Lê Ngọc Quý phát hiện H có giữ ma túy trong túi quần nên giật đưa lại cho bà và bà đưa lại cho ông H1 ông H1 báo Công an xã Đức Hòa Hạ lập biên bản. Nay bà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát biểu luận tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Trung H phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định khoảng 10 giờ 00 ngày 20/7/2021, tại ấp B1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L bị cáo Mai Trung H có hành vi tàng trữ 01 bạch ma túy chứa thành phần Methamphetamine, khối lượng là 0,5223 gam. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Mai Trung H theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo là bộ đội xuất ngũ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Mai Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Mai Trung H mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về tang vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,3977 gam của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An hoàn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái quần sọt đen của bị cáo Mai Trung H.

Đối với người tên Trung không rõ nhân thân lai lịch có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Mai Trung H tại Cầu Cá thuộc ấp B1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L, do không xác định được nhân thân lai lịch của người này và chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo H, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Mai Trung H p H1 chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng Lê Ngọc Quý nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ khoản 2 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Trung H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc ngày 20/7/2021 cùng với bản kết luận giám định số 662/2021/KLGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo Mai Trung H là người nghiện ma túy, khoảng 10 giờ 00 ngày 20/7/2021, tại phòng ấp B1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nhận được tin báo và kiểm tra phát hiện bị cáo Mai Trung H có hành vi tàng trữ 01 bạch ma túy. Qua điều tra, bị cáo H khai nhận 01 bạch ma túy trên do bị cáo H mua tại khu vực Cầu Cá ấp B1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L với giá 300.000 đồng. Kết quả giám định 01 bạch ma túy chứa chất ma túy bị cáo H cất giấu nêu trên để sử dụng có chứa thành phần Methamphetamine, khối lượng là 0,5223 gam. Vì vậy, bị cáo Mai Trung H p H1 chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ 0,5223 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Mai Trung H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Mai Trung H theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo Mai Trung H là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về

chất ma túy, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân bị cáo. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng đề thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành **khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo là bộ đội xuất ngũ.** Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Mai Trung H là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng:

Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 01 điện thoại Nokia của bị cáo H sử dụng vào việc gọi cho một người tên Trung mua ma túy, bị cáo H trình bày tại Tòa là đã đập nát. Theo Biên bản truy tìm vật chứng ngày 01/8/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra không tìm thấy điện thoại Nokia này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,3977 gam của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An hoàn lại sau giám nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) quần sọt nam màu đen của bị cáo H: Tại phiên tòa bị cáo H trình bày đề nghị tiêu hủy nên Hội đồng xét xử ghi nhận cần tịch thu tiêu hủy.

Các tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2021.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Mai Trung H không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[7]. Đối với người đàn ông tên Trung không rõ nhân thân lai lịch có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Mai Trung H tại khu vực Cầu Cá thuộc ấp B1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L, do không xác định được nhân thân lai lịch của người này và chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo H. Vì vậy đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Mai Trung H p H1 chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Mai Trung H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Mai Trung H tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- Một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,3977 gam của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An hoàn lại sau giám định (theo kết luận giám định số 662/2021/KLGD ngày 28 tháng 7 năm 2021).

- 01 (một) quần sọt nam màu đen của bị cáo Mai Trung H.

Vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2021.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Mai Trung H p H1 nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người p H1 thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TỈNH VIN HỘI ĐỒNG XT XỬ

THẨM PHẤN – CHỦ TỌA PHẤN TỊA

Nguyễn Thanh Hồng – Nguyễn Thị

Trần Văn Thành

Rạ t

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thành